

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 400/2023/DS-ST
Ngày 18-10-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Việt Xô.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Thắng.

Ông Hồ Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần văn Thời tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 626/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 454/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Ánh M, sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án bà Đinh Thị Ánh M trình bày: Năm 2015, bà có cho bà Nguyễn Ngọc D vay tiền nhiều lần với tổng số tiền là 120.000.000 đồng, sau đó bà D đã trả 20.000.000 đồng, còn nợ 100.000.000 đồng, việc cho vay bà có ghi sổ tay theo dõi, hiện sổ tay không còn. Sau khi vay đến năm 2017, bà D không trả lãi nên bà thỏa thuận với bà D và được bà D đồng ý chuyển số tiền nợ 70.000.000 đồng bằng 20 chỉ vàng 24k (vì giá vàng thời điểm năm 2017 là 3.500.000 đồng/1 chỉ 24k x 20 chỉ = 70.000.000 đồng). Như vậy, bà D nợ 20 chỉ vàng 24k và số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, đôi bên có viết giấy tay nhận nợ ngày 20/8/2017 (âm lịch) theo đó, bà D nhận nợ là 20 chỉ vàng 24k, thỏa thuận lãi 10.000.000 đồng/ 01 năm. Sau khi nhận nợ 20 chỉ vàng 24k, bà D chưa trả vàng và không trả lãi.

Đối với số tiền nợ 30.000.000 đồng, bà D nhờ bà vay tiền của người khác để trả cho bà, nên bà có vay tiền của ông Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng vào ngày 01/5/2017 (âm lịch) lãi suất 2.400.000 đồng/tháng, sau khi vay tiền của ông T, bà D không trả nợ gốc và lãi, nên bà phải trả lãi cho ông T 15 tháng x 2.400.000 đồng/tháng = 36.000.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện, bà yêu cầu bà D trả 20 chỉ vàng 24k và số tiền 66.000.000 đồng (gồm nợ gốc 30.000.000 đồng và nợ lãi 36.000.000 đồng).

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bà rút lại phần yêu cầu bà D trả số tiền 66.000.000 đồng, bà chỉ yêu cầu bà D trả 20 chỉ vàng 24k.

Bị đơn bà Nguyễn Ngọc D trình bày: Trước đây, tháng 6 năm 2014 bà có vay tiền bà M 04 lần với số tiền 60.000.000 đồng, lãi suất 4.500.000 đồng/10.000.000 đồng/01tháng; việc vay tiền bà M có ghi sổ theo dõi, bà M đã huỷ bỏ sổ theo dõi, bà không có giữ giấy tờ gì về việc vay tiền. Sau khi vay, bà có trả lãi hàng tháng đầy đủ đến năm 2017 thì ngưng, việc bà trả lãi không có làm giấy tờ gì. Do không còn khả năng trả lãi, bà yêu cầu được trả vốn là 60.000.000 đồng nhưng bà M không đồng ý và tính vốn cộng lãi lên số tiền khoảng 100.000.000 đồng và yêu cầu bà ký tên vào giấy nhận nợ 20 chỉ vàng 24k, do thời điểm đó bà quá khó khăn và suy nghĩ chưa thấu đáo nên đồng ý ký nhận nợ. Bà thừa nhận chữ ký, chữ viết tại giấy nợ ngày 20-8-2017 AL là của bà.

Do bà M cho rằng bà chưa trả lãi đầy đủ, nên tiếp tục tính thêm số tiền nợ 30.000.000 đồng. Bà không thừa nhận có ký tên vào giấy nhận nợ ngày 01/5/2017 âm lịch do bà M cung cấp.

Trước yêu cầu của bà M, bà đồng ý trả 60.000.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà M, buộc bà D trả cho bà M 20 chỉ vàng 24k. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà M về việc yêu cầu bà D trả số tiền 66.000.000 đồng. Bà D phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của bà Đinh Thị Ánh M được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả 20 chỉ vàng 24k:

Tại biên nhận nợ ngày 20/8/2017 AL thể hiện: Bà D có vay 20 chỉ vàng 24k của bà M, đôi bên có ký tên xác nhận. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bà D thừa nhận có ký tên vào biên nhận nợ nêu trên, khi ký tên vào biên nhận nợ bà D đã biết nội dung ghi trong biên nhận nợ. Việc bà D cho rằng bị áp lực về tài chính, suy nghĩ chưa thấu đáo nên mới đồng ý ký tên vào biên nhận nợ là không có căn

cứ. Hơn nữa, từ thời điểm ký nhận nợ là năm 2017 đến thời điểm bà M khởi kiện (tháng 7/2023) đã quá lâu nhưng bà D không có ý kiến gì đối với biên nhận nợ đều đó cho thấy ý chí của bà D đã thừa nhận khoản nợ đối với bà M.

Như vậy, yêu cầu của bà M thuộc tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M yêu cầu bà D trả 20 chỉ vàng 24k là đúng với quy định tại các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

[3] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả 66.000.000 đồng, tại biên bản làm việc ngày 07/9/2023, bà M rút lại yêu cầu này. Xét thấy, việc rút yêu cầu của bà M là hoàn toàn tự nguyện; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà M về việc yêu cầu bà D trả số tiền 66.000.000 đồng.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng quy định, nên chấp nhận.

[5] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên giá trị phải thanh toán cho nguyên đơn: 20 chỉ vàng 24k (5.650.000 đồng/01 chỉ vàng 24k) x 5% = 5.650.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Phần tạm ứng án phí bà M đã nộp được nhận lại.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 2 Điều 244, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Ánh M về việc yêu cầu bà Nguyễn Ngọc D trả 20 chỉ vàng 24k.

Buộc bà Nguyễn Ngọc D có nghĩa vụ trả cho bà Đinh Thị Ánh M 20 chỉ vàng 24k.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Đinh Thị Ánh M về việc yêu cầu bà Nguyễn Ngọc D trả 66.000.000 đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Nguyễn Ngọc D phải chịu 5.650.000 đồng. Phần tạm ứng án phí bà M đã nộp 4.375.000 đồng theo biên lai thu số 0007147 ngày 28/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, bà M được nhận lại.

3. Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Việt Xô